

Khám phá điện thoại của bạn



Philips không ngừng nỗ lực để cải tiến các sản phẩm của mình. Vì vậy, Philips có quyền hiệu chỉnh nội dung sổ tay hướng dẫn sử dụng này hoặc thu hồi nó bất cứ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp sổ hướng dẫn này “theo hiện trạng” và, trừ khi được yêu cầu bởi luật pháp hiện

hành, Philips sẽ không chịu trách nhiệm về mọi lỗi, thiếu sót hoặc sự khác biệt nào giữa sổ tay hướng dẫn này và sản phẩm được mô tả. Điện thoại này được thiết kế để kết nối với mạng GSM/GPRS.

Cách thức để ...

Bật/Tắt điện thoại	Bấm giữ
Lưu số vào Danh bạ	Nhập số điện thoại và bấm để lưu lại.
Thực hiện cuộc gọi	Nhập số điện thoại từ bàn phím và bấm để thực hiện cuộc gọi.
Trả lời cuộc gọi	Bấm khi điện thoại đổ chuông.
Kết thúc cuộc gọi	Bấm .
Từ chối cuộc gọi	Bấm khi điện thoại đổ chuông.
Chỉnh âm lượng tai nghe	Bấm phím hoặc trong khi đàm thoại.
Truy nhập <i>Danh bạ</i>	Bấm ở chế độ chờ.
Truy nhập menu chính	Bấm ở chế độ chờ.

Chuyển sang chế độ im lặng	Bấm giữ phím  ở chế độ chờ để chuyển đổi giữa chế độ hội nghị và chuẩn.
Trở về menu trước	Bấm  .
Trở về nhanh chế độ chờ	Bấm  .

Phím trái/phải

Bấm các phím chọn trái và phải  và  nằm phía trên bàn phím để thực hiện chức năng hiển thị phía dưới màn hình.

Menu chính

<i>Danh bạ</i>  trang 13	<i>Tin nhắn</i>  trang 16	<i>Th.tin cuộc gọi</i>  trang 19
<i>Cài đặt</i>  trang 20	<i>Bảo mật</i>  trang 22	<i>Âm thanh</i>  trang 23
<i>Màn hình</i>  trang 24	<i>Công cụ</i>  trang 25	<i>Ứng dụng STK</i>  trang 26

Mục lục

1. Bắt đầu sử dụng	4	4. Danh bạ	13
Lắp SIM	4	Tìm địa số liên lạc	13
Bật điện thoại	5	Tạo số liên lạc mới	13
Sạc pin	6	Gọi nhanh	13
2. Gọi điện	7	Xóa số liên lạc	13
Thực hiện cuộc gọi	7	Nhóm	14
Gọi khẩn cấp	7	Số gọi dịch vụ	14
Trả lời và kết thúc cuộc gọi	7	Gọi số cố định	14
Các tùy chọn trong khi đàm thoại	7	Cài đặt	14
Chỉnh âm lượng tai nghe	8	Tình trạng bộ nhớ	15
Xử lý nhiều cuộc gọi	8	5. Tin nhắn	16
3. Nhập văn bản hoặc số	9	SMS	16
Cách nhập	9	6. Th. tin cuộc gọi	19
Các phím chức năng	9	Cuộc gọi đến	19
Nhập ABC/Abc/abc chuẩn	9	Cuộc gọi đi	19
Nhập văn bản T9®	10	Cuộc gọi nhớ	19
Nhập biểu tượng tiếng Hoa Giản thể (chỉ dùng cho Trung Quốc & Hong Kong)	11	Thời gian gọi	19
Nhập biểu tượng	12	7. Cài đặt	20
		Cài đặt điện thoại	20
		Cài đặt cuộc gọi	20

Cài đặt mạng	21
Mặc định gốc	21
8. Bảo mật	22
9. Âm thanh	23
10. Màn hình	24
Màn hình chờ	24
Độ tương phản	24
Đèn nền LCD	24
11. Công cụ	25
Báo thức	25
Máy tính	25
Lịch	25
12. Ứng dụng STK	26
Ký hiệu & biểu tượng	27
Cẩn trọng	28
Khắc phục sự cố	33
Phụ kiện Philips chính hãng ..	35
Công bố Thương hiệu	36
Chế độ bảo hành có thời hạn	38
Tuyên bố tuân thủ	42

1. Bắt đầu sử dụng

Hãy đọc các hướng dẫn an toàn trong phần “Cẩn trọng” trước khi sử dụng điện thoại.

Để sử dụng điện thoại, bạn phải lắp vào máy một thẻ SIM hợp lệ được cung cấp bởi nhà điều hành mạng GSM hoặc đại lý bán lẻ của bạn. Thẻ SIM chứa thông tin thuê bao, số điện thoại di động của bạn và một bộ nhớ dùng để lưu trữ các số điện thoại và tin nhắn.

Lắp SIM

Thực hiện theo các bước dưới đây để lắp SIM mới. Nhớ tắt điện thoại trước khi tháo vỏ sau và pin.

Tháo vỏ sau

Để lắp SIM, trước tiên bạn phải tháo vỏ sau. Ấn vỏ sau bằng ngón cái và trượt vỏ hướng xuống. Sau đó dùng tay còn lại nâng nắp đậy ngăn chứa pin như minh họa dưới đây.



Tháo pin

Để tháo pin, nhấc pin lên từ phần dưới của điện thoại như minh họa dưới đây.



Lắp SIM

Đảm bảo góc cắt của SIM phải được đặt đúng vị trí và các tiếp điểm kim loại hướng xuống phía dưới. Trượt SIM vào khe chứa cho đến khi dừng hẳn.



Lắp lại pin

Trượt pin vào lại rãnh với các tiếp điểm màu vàng quay xuống dưới cho đến khi pin dừng hẳn. Sau đó khóa pin lại bằng cách đẩy pin hướng xuống.



Đậy lại vỏ sau

Đậy lại vỏ sau của điện thoại bằng cách trượt vỏ lên vào rãnh cho đến khi nó dừng hẳn.



Tháo bỏ lớp màng bảo vệ màn hình điện thoại trước khi sử dụng.

Bật điện thoại

Để bật điện thoại, bấm giữ phím . Nhập mã PIN nếu cần thiết. Mã này được cài sẵn và cung cấp bởi nhà điều hành mạng hoặc đại lý của bạn. Để biết thêm thông tin về mã PIN, xem “Bảo mật”.

Nếu bạn nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa SIM, bạn phải yêu cầu mã PUK từ nhà điều hành mạng.

Sạc pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc. Pin mới chỉ được sạc một phần và điện thoại sẽ phát ra âm báo khi pin yếu. Khi pin hết hẳn, nó cần được sạc trong 2 hoặc 3 phút trước khi các vạch báo biểu tượng pin nhấp nháy. Cắm bộ sạc vào đầu cắm bộ sạc ở bên trái phía trên điện thoại như hiển thị bên dưới. Sau đó cắm đầu còn lại của bộ sạc vào ổ cắm điện AC chính.

Biểu tượng pin cho biết tình trạng pin sạc. Các vạch báo sạc pin sẽ cuộn lên xuống trong khi sạc pin. Khi các vạch báo ngừng cuộn lên xuống, pin đã được sạc đầy. Lúc này bạn có thể ngắt kết nối bộ sạc.



Giữ bộ sạc vẫn cắm vào điện thoại khi pin đã được sạc đầy sẽ không làm hỏng pin. Cách duy nhất để ngừng kết nối bộ sạc là rút nó ra khỏi ổ cắm điện, vì vậy bạn nên dùng ổ cắm điện AC để sử dụng. Nếu không dùng điện thoại trong một thời gian nhất định, chúng tôi khuyên bạn nên tháo pin ra.

Bạn có thể dùng điện thoại khi đang sạc pin. Khi pin hết hẳn, các vạch báo sạc pin sẽ chỉ hiển thị sau vài phút sạc.

2. Gọi điện

Thực hiện cuộc gọi

Từ màn hình chờ

1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại từ bàn phím. Để sửa lỗi, bấm .
2. Bấm  để thực hiện cuộc gọi.
3. Bấm  để kết thúc cuộc gọi.

Để thực hiện cuộc gọi quốc tế, bấm giữ  để chèn mã đầu quốc tế “+”.

Sử dụng danh bạ

1. Bấm  ở chế độ chờ.
2. Chọn số liên lạc từ danh sách và bấm  để gọi đến số vừa chọn. Để chọn số khác, bấm  hoặc  (xem “Danh bạ” để biết thêm thông tin).
3. Bấm  để kết thúc cuộc gọi.

Gọi khẩn cấp

Không cần lắp SIM vào máy, bạn vẫn có thể bấm  (**Khẩn cấp**) để thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Khi đã lắp SIM, bạn có thể nhập số khẩn cấp ở chế độ chờ, sau đó bấm .

Số khẩn cấp chuẩn ở Châu Âu là 112 và ở Anh là 999.

Trả lời và kết thúc cuộc gọi

Khi có cuộc gọi đến, điện thoại có thể hiển thị số người gọi nếu họ chọn hiển thị danh tính. Nếu số này đã được lưu trong danh bạ, tên tương ứng sẽ hiển thị thay vì số.

- **Để trả lời cuộc gọi:** bấm  hoặc  **Chấp nhận**.
- **Để từ chối cuộc gọi:** bấm  hoặc  **Từ chối**.
- **Để kết thúc:** bấm .

Điện thoại sẽ không đổ chuông ở chế độ im lặng.

Nếu đã bật **Trả lời bằng phím bất kỳ** trong **Cài đặt điện thoại** > **Chế độ trả lời**, bạn có thể trả lời cuộc gọi bằng cách bấm bất kỳ phím nào, trừ  và .

Các tùy chọn trong khi đàm thoại

Trong khi đàm thoại, bấm  để bật chế độ **Tai nghe** hoặc  **Tùy chọn** để vào các tùy chọn sau:

- **Tắt âm** cuộc gọi
- Chuyển cuộc gọi sang **Giữ**
- **Kết thúc c.gọi**
- Truy nhập **Menu chính**

Chỉnh âm lượng tai nghe

Trong khi đàm thoại, bấm phím chuyển hướng ▸ hoặc ▹ để tăng hoặc giảm âm lượng.

Xử lý nhiều cuộc gọi

Bạn có thể xử lý cùng lúc hai hoặc nhiều cuộc gọi cũng như thực hiện các cuộc gọi hội nghị qua điện thoại. Chức năng này có sẵn tùy thuộc vào nhà điều hành mạng và/hoặc dịch vụ đăng ký thuê bao của bạn.

Thực hiện cuộc gọi thứ hai

Bạn có thể thực hiện cuộc gọi thứ hai khi đang xử lý cuộc gọi hiện hành hoặc cuộc gọi đang giữ. Khi đang đàm thoại, gọi đến số cần gọi (hoặc chọn số liên lạc từ danh bạ) và bấm . Điện thoại sẽ chuyển cuộc gọi đầu sang chế độ giữ và thực hiện cuộc gọi thứ hai. Sau đó bạn có thể bấm  để chuyển đổi giữa 2 cuộc gọi hoặc  để vào các tùy chọn sau:

- **Tắt âm** cuộc gọi
- **Cuộc gọi hội nghị** để thêm người gọi vào cuộc gọi hội nghị.
- **Kết thúc tất cả** để kết thúc mọi cuộc gọi hiện hành
- Vào **Menu chính**

Để có thể nhận cuộc gọi thứ hai, bạn phải tắt Chuyển cuộc gọi (Xem trang 20) và bật các chức năng Chờ cuộc gọi (xem trang 21).

Trả lời cuộc gọi thứ hai

Khi bạn nhận cuộc gọi thứ hai trong lúc đàm thoại, điện thoại sẽ phát ra âm bíp và màn hình hiển thị thông tin cuộc gọi đến. Lúc này bạn có thể:

Bấm  hoặc  **Chấp nhận** để trả lời cuộc gọi (điện thoại sẽ chuyển cuộc gọi đầu sang chế độ giữ).

Bấm  hoặc  **Từ chối** để từ chối cuộc gọi.

Bấm  **Tùy chọn** để vào danh sách tùy chọn. Bạn có thể chọn để:

- **Tắt âm** cuộc gọi
- **Cuộc gọi hội nghị** để thêm người gọi vào cuộc gọi hội nghị.
- **Kết thúc tất cả** để kết thúc mọi cuộc gọi hiện hành
- Vào **Menu chính**

3. Nhập văn bản hoặc số

Cách nhập

Điện thoại của bạn hỗ trợ 6 cách nhập:

ABC/Abc/abc chuẩn

T9 Tiếng Anh

T9 PinYin

Biểu tượng tiếng Hoa Giản thể

Số

Biểu tượng

Trong khi soạn văn bản, bấm nhanh  để chuyển đổi giữa hai cách nhập khác nhau. Thanh tình trạng phía trên màn hình sẽ hiển thị cách nhập hiện hành. ,  và  đại diện cho cách nhập tiếng Anh chữ hoa, chữ thường và thông minh chuẩn,  đại diện cho T9 Tiếng Anh. Để chuyển đổi giữa  chữ thường, thông minh  và  chữ hoa, bấm   đại diện cho nhập số.

Để chuyển đổi giữa các ngôn ngữ trong khi soạn nội dung, bấm  **OK** và chọn các ngôn ngữ trong menu **Tùy chọn**.

Các phím chức năng

-  Xóa các ký tự bên trái con trỏ hoặc thoát khỏi chế độ soạn thảo.
-  Di chuyển con trỏ, chọn ký tự, từ hay biểu tượng từ danh sách hoặc sổ xuống danh sách.
-  Trở về chế độ chờ.
-  Chọn từ được đánh dấu trong danh sách hoặc vào menu **Tùy chọn**.
-  Nhập các biểu tượng.
-  Chuyển chế độ nhập.

Nhập ABC/Abc/abc chuẩn

1. Bấm một lần vào phím số ( đến ) để nhập ký tự đầu trên phím, bấm hai lần để nhập ký tự thứ hai trên phím, v.v... Nếu ký tự bạn muốn nhập và ký tự vừa nhập cùng nằm trên một phím, chỉ cần đợi vài giây để con trỏ hiển thị lại.
2. Bấm  để xóa các ký tự bên trái con trỏ.

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

Bấm ,  (**GH**), , ,  (**MNO**),  (**MNO**), ,  (**DEF**). Bấm  khi đã soạn xong tin nhắn.

Bạn có thể bấm phím  để chèn khoảng trắng ở chế độ nhập chuẩn ABC/abc.

Các ký tự nằm trên mỗi phím hiển thị như sau:

Phím	Các ký tự hiển thị theo trình tự
	, . ? ! @ 1
	a b c 2 ã æ ä å ç á
	d e f 3 è é
	g h i 4 í
	j k l 5 £
	m n o 6 ö ø ò ñ ó
	p q r s 7 ß \$
	t u v 8 ù ü ú
	w x y z 9
	0

Nhập văn bản T9®



Tegic Euro. Pat.
App. 0842463

Nhập văn bản tiên đoán T9® là chế độ soạn thảo thông minh để nhập văn bản trên điện thoại di động. Phương pháp này cho phép bạn nhập văn bản nhanh hơn bằng cách đoán từ bạn

muốn nhập dựa vào các phím bạn đã bấm. Bạn bấm một lần vào phím tương ứng với mỗi ký tự cần tạo thành một từ và T9® sẽ gợi ý từ dựa vào các thao tác bấm phím của bạn. Nếu có sẵn một số từ, điện thoại sẽ hiển thị và chọn từ đầu tiên trong danh sách. Bấm  để duyệt qua danh sách và bấm  để chèn từ.

Nhập T9 ABC/abc

Cách nhập T9 Tiếng Anh giúp bạn nhập các từ tiếng Anh nhanh hơn.

1. Bạn chỉ cần bấm một lần vào phím số ( đến ) tương ứng với mỗi ký tự cần tạo thành một từ. Khi bạn nhập ký tự, các từ hiển thị trên màn hình sẽ được cập nhật thích hợp.
2. Bấm  để xóa các mục nhập bên trái con trỏ.
3. Dùng phím chuyển hướng để chọn từ mong muốn và bấm phím  để nhập từ.

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

1. Bấm , , , . Màn hình sẽ hiển thị từ đầu tiên trong danh sách: **Good**.
2. Bấm phím  để chuyển qua và chọn từ **Home**.
3. Bấm  **OK** để xác nhận.

Nhập T9 PinYin (chỉ dùng cho Trung Quốc & Hồng Kông)

Đây là chế độ soạn thảo thông minh không chỉ cho phép bạn bấm chỉ một lần vào phím tương ứng với mỗi ký tự cần tạo thành một từ mà còn được tích hợp chức năng nhập kết hợp. Điện thoại sẽ phân tích các thao tác bấm và hiển thị mọi tổ hợp pinyin có thể xảy ra ở phía dưới màn hình.

Dùng cách nhập T9 PinYin

1. Nhập các ký tự pinyin thích hợp. Bấm một lần vào phím tương ứng với ký tự pinyin mà không cần để ý đến vị trí của nó trên phím. Khi bạn nhập ký tự từ bàn phím, các tổ hợp pinyin trên màn hình sẽ được cập nhật thích hợp.
2. Dùng các phím chuyển hướng để chọn tổ hợp pinyin mong muốn và bấm phím  để chọn dòng cần chọn. Bấm ◀ hoặc ▶ để chọn ký tự (ký tự pinyin vừa chọn sẽ được bôi đậm) và bấm  để nhập ký tự này. Nếu ký tự mong muốn không nằm trên danh sách hiện hành, bấm ▲ hoặc ▼ để kiểm tra trên danh sách.
3. Nhập ký tự kết hợp: Ngay khi bạn đã chọn và nhập ký tự, điện thoại sẽ cập nhật danh sách cần chọn và hiển thị danh sách các ký tự kết hợp. Dùng phím chuyển hướng để chọn ký tự

kết hợp mong muốn và bấm  để xác nhận thao tác nhập. Nếu bạn không cần nhập ký tự kết hợp, chỉ cần bấm  để thoát hoặc nhập trực tiếp các ký tự pinyin mới.

Nhập biểu tượng tiếng Hoa Giải thể (chỉ dùng cho Trung Quốc & Hồng Kông)

Dùng cách nhập Biểu tượng

1. Nhập các biểu tượng: Nhập các biểu tượng cho ký tự tiếng Hoa theo trình tự biểu tượng liên quan. Khi bạn bấm phím tương ứng với các ký tự mong muốn, các ký tự này sẽ hiển thị trên màn hình. Điện thoại sẽ hiển thị các ký tự cần chọn tương ứng với các ký tự vừa nhập. Khi bạn nhập ký tự, các ký tự cần chọn trên màn hình sẽ được cập nhật thích hợp.
2. Nhập ký tự: Dùng phím chuyển hướng để chọn ký tự tiếng Hoa mong muốn trên danh sách cần chọn. Bấm  để nhập ký tự tiếng Hoa và bấm  để xóa các biểu tượng bạn vừa nhập.
3. Nhập ký tự kết hợp: Ngay khi bạn đã chọn và nhập ký tự, điện thoại sẽ cập nhật danh sách cần chọn và hiển thị danh sách các ký tự kết

hợp. Dùng phím chuyển hướng để chọn ký tự kết hợp mong muốn và bấm  để xác nhận thao tác nhập. Nếu bạn không cần nhập ký tự kết hợp, chỉ cần bấm  để thoát hoặc nhập trực tiếp các ký tự mới.

Nhập số

1. Bấm các phím số ( đến ) để nhập số tương ứng với các phím.
2. Để xóa số, bấm phím .

Nhập biểu tượng

Bấm  để nhập dấu chấm câu hoặc các biểu tượng. Dùng các phím chuyển hướng để chọn dấu chấm câu hoặc biểu tượng mong muốn và bấm phím  để nhập nó.

4. Danh bạ



Số liên lạc sẽ được lưu vào một trong hai danh bạ có sẵn: Danh bạ SIM (nằm trên SIM, theo đó bạn có thể lưu số mục tùy thuộc vào dung lượng SIM) hoặc Danh bạ thông minh (nằm trên máy, cho phép bạn lưu đến 100 tên liên lạc). Khi bạn thêm các số liên lạc mới, chúng sẽ chỉ được thêm vào danh bạ đã chọn.

Tìm địa số liên lạc

Vào **Danh bạ** trong menu chính và chọn **Tìm kiếm**. Chọn tên từ d.sách danh bạ. Bấm ☐ **Tùy chọn** để vào các tùy chọn sau:

Gửi SMS

Xem

Xóa

Thêm vào nhóm

Sao chép

Tạo số liên lạc mới

1. Trước tiên bạn có thể chọn vị trí lưu trữ. Vào **Danh bạ** trong menu chính, chọn **Cài đặt**, **Bộ nhớ đang dùng** và chọn để lưu lại số liên lạc vào **SIM** hoặc **Máy**.

2. Vào **Danh bạ** trong menu chính. Chọn **Tạo mới**, nhập tên liên lạc, bấm ☐ **OK**, nhập số và bấm ☐ **OK**.

Gọi nhanh

Chức năng **Gọi nhanh** cho phép bạn cài các số thường gọi nhất. Sau đó bạn có thể gọi nhanh đến một trong các số này bằng cách chọn phím tương ứng.

Cài số liên lạc Gọi nhanh

Trong menu chính, bấm **Danh bạ** và chọn **Gọi nhanh**. Chọn số (từ 2-9) trên danh sách để định cấu hình. Bấm ☐ **OK** để **Cài Thay đổi**.

Gọi số liên lạc Gọi nhanh

Để thực hiện cuộc gọi, bấm số tương ứng kết hợp với số liên lạc khi ở chế độ chờ và bấm ☐.

Xóa số liên lạc

1. Vào **Danh bạ** trong menu chính và chọn **Xóa mọi mục**.
2. Chọn **Xóa mọi mục trên Máy** hoặc **Xóa mọi mục trên SIM**. Bấm ☐ **OK** để xác nhận.
3. Thông báo xác nhận sẽ hiển thị trên màn hình. Chọn ☐ **Có** để xác nhận thao tác hoặc chọn ☐ **Không** để hủy thao tác.

Để xóa một số địa chỉ liên lạc:

1. Vào **Danh bạ** ở chế độ chờ. Chọn tên tập tin, bấm ☐ **Tùy chọn**.
2. Chọn **Xóa**.

Nhóm

Menu này cho phép bạn sắp xếp các số liên lạc thành các nhóm khác nhau để bạn có thể gán các nhạc chuông với một nhóm số liên lạc và gửi tin nhắn đến mọi thành viên trong nhóm. Vào **Danh bạ** trong menu chính, chọn **Nhóm** và chọn một nhóm từ danh sách để vào các tùy chọn sau:

Thành viên nhóm Xem các thành viên trong nhóm.

Đổi tên Đổi tên nhóm.

Âm báo Gán nhạc chuông vào nhóm.

Số gọi dịch vụ

Chức năng này tùy thuộc vào mạng. Để biết thêm thông tin chi tiết, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Gọi số cố định

Menu này cho phép bạn cài số gọi cố định. Nếu chọn **FDN**, bạn có thể nhập số ưu tiên. Nếu chọn **Tim kiếm**, bạn có thể chọn số này từ danh bạ.

Cài đặt

Bộ nhớ đang dùng

Chọn **Máy** hoặc **SIM** làm bộ nhớ mặc định.

Chép sang máy/SIM

Bạn có thể chép mọi số liên lạc trong máy sang SIM và ngược lại.

1. Vào **Danh bạ** trong menu chính, chọn **Cài đặt**, sau đó là **Sao chép** và bấm ☐ **OK**.
2. Chọn **Chép sang Máy** hoặc **Chép sang SIM**. Bấm ☐ **OK** để xác nhận.
3. Thông báo xác nhận sẽ hiện thị trên màn hình. Chọn ☐ **Có** để xác nhận thao tác hoặc chọn ☐ **Không** để hủy thao tác.

Để chép một vài số liên lạc:

1. Vào **Danh bạ** ở chế độ chờ. Chọn tên tập tin, bấm ☐ **Tùy chọn**.
2. Chọn **Sao chép**. Thao tác này sẽ chép tên liên lạc vào SIM nếu đã lưu vào máy trước đó và ngược lại.

Số riêng

Tùy chọn **Số riêng** sẽ chứa số điện thoại riêng của bạn. Nếu không, chúng tôi khuyên bạn nên nhập số điện thoại di động của mình và các thông tin liên quan khác.

Dù mọi mục liên quan có thể trống, bạn không thể xóa Số riêng.

Tình trạng bộ nhớ

Hiện thị tổng số liên lạc bạn có thể lưu và số lượng số liên lạc đã lưu trên bộ nhớ SIM và máy.

5. Tin nhắn



SMS

Menu này cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản qua Dịch vụ Nhắn tin Nhanh (SMS) cũng như quản lý các tin nhắn đã gửi và nhận.

Soạn tin nhắn

Để soạn và gửi SMS, chọn **Soạn tin nhắn** và bấm ☐ **OK** và bắt đầu soạn tin nhắn của bạn. Khi đã soạn xong tin nhắn, bấm ☐ **Tùy chọn** để vào các tùy chọn kế tiếp:

- Gửi** Gửi tin nhắn
- Lưu** Lưu tin nhắn vào thư mục nháp.
- Gửi và lưu** Gửi và lưu tin nhắn.
- Ngôn ngữ** Chọn ngôn ngữ nhập ưu tiên của bạn.

Sau đó bạn có thể nhập các số trong số liên lạc hoặc bấm ☐ **Tim kiếm** để chọn các số liên lạc từ danh bạ. Bấm ☐ **OK** để xác nhận.

Khi bạn gửi tin nhắn qua mạng SMS, điện thoại có thể hiển thị Đã gửi thành công. Điều này có nghĩa tin nhắn đã được gửi đến trung tâm SMS mà bạn đã cài đặt trên SIM. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa tin nhắn đã được gửi đến người nhận.

Hộp thư đến

Menu này cho phép bạn đọc các tin SMS đã nhận. Các tin nhắn sẽ hiển thị theo danh sách. Bạn có thể chọn tin nhắn và bấm ☐ **OK** để đọc nó. Sau đó bấm ☐ **Tùy chọn** để vào các tùy chọn sau:

- Trả lời** Trả lời người gửi.
- Chuyển tiếp** Chuyển tiếp tin nhắn đã chọn.
- Sửa** Sửa tin nhắn đã chọn.
- Xóa** Xóa tin nhắn đã chọn.
- Xóa tất cả** Xóa mọi tin nhắn trong Hộp thư đến.
- Lưu số** Chọn số người gửi.

Hộp thư đi

Khi bạn chọn để **Gửi và lưu** tin nhắn, tin nhắn đã gửi sẽ được lưu vào **Hộp thư đi**.

Khi bạn mở danh sách Hộp thư đi, chọn tin nhắn và bấm  **OK** để đọc nó. Sau đó bấm  **Tùy chọn** để vào các tùy chọn sau:

Gửi Gửi SMS đã chọn.

Chuyển tiếp Chuyển tiếp tin nhắn đã chọn.

Sửa Sửa tin nhắn đã chọn.

Xóa Xóa tin nhắn đã chọn.

Xóa tất cả Xóa mọi tin nhắn trong Hộp thư đi.

Lưu số Chọn số người gửi.

Nháp

Menu này liệt kê mọi SMS mà bạn đã lưu nhưng chưa gửi. Khi bạn mở danh sách Nháp, chọn tin nhắn và bấm  **OK** để đọc nó. Sau đó bấm  **Tùy chọn** để vào các tùy chọn sau:

Chuyển tiếp Chuyển tiếp tin nhắn đã chọn.

Sửa Sửa tin nhắn đã chọn.

Xóa Xóa tin nhắn đã chọn.

Xóa tất cả Xóa mọi tin nhắn trong Hộp thư đi.

Thư thoại

Menu này cho phép bạn xem số máy chủ thư thoại và nghe thư thoại. Khi bạn nhận thư thoại, nhà cung cấp mạng sẽ gửi thông báo đến điện thoại của bạn. Điện thoại cho phép bạn nhập số máy chủ thư thoại. Nhà cung cấp dịch vụ mạng sẽ cấp cho bạn số này.

Để cài số máy chủ thoại, bạn có thể chọn **Số** để nhập số vào. Để nghe thư thoại, bạn có thể chọn **Kết nối thư thoại**. Để xóa thư thoại, bạn có thể chọn **Xóa**.

Nếu bấm và giữ phím  ở chế độ chờ, bạn có thể truy cập nhanh máy chủ thư thoại.

Tin quảng bá

Tin quảng bá là các tin nhắn chung được gửi đến một nhóm người dùng điện thoại di động. Tin quảng bá truyền qua các kênh được mã hóa. Thông thường, mỗi kênh quảng bá có thể truyền một kiểu tin nhắn. Hãy liên hệ với nhà khai thác mạng để có danh sách về số lượng kênh và thông tin quảng bá tương ứng.

Chế độ nhận

Menu này cho phép bạn cài tùy chọn nhận tin quảng bá. Khi **Bật**, bạn có thể nhận tin quảng bá. Khi **Tắt**, bạn không thể nhận tin quảng bá.

Ngôn ngữ

Bạn có thể chọn **Tất cả** hoặc **Ngôn ngữ khác** trong danh sách kênh của bạn. Nếu chọn **Ngôn ngữ khác**, bạn cần chọn các ngôn ngữ sẽ được bao gồm trong danh sách và bấm ☐ **Tùy chọn** để **Chọn** và **Lưu**.

Cài đặt tin nhắn

Menu này cho phép bạn tùy chỉnh SMS qua các tùy chọn sau:

Số trung tâm SMS

Cho phép bạn lưu và sửa số trung tâm dịch vụ SMS của mạng trong nước. Nếu số trung tâm dịch vụ trống, bạn sẽ không thể gửi bất cứ SMS nào.

Thời hiệu

Cho phép bạn chọn thời lượng theo đó các tin nhắn của bạn sẽ được lưu lại tại trung tâm dịch vụ. Bạn có thể chọn giữa: **1 giờ**, **12 giờ**, **1 ngày**, **1 tuần** và **Tối đa**. Chức năng này rất hữu ích khi người nhận không kết nối mạng (và do đó không thể nhận ngay tin nhắn của bạn).

Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao.

Kiểu tin nhắn Cho phép bạn chọn kiểu tin nhắn: **Nội dung**, **Fax**, và **Email**.

Báo cáo gửi Khi **Bật**, tùy chọn này sẽ thông báo cho bạn biết qua SMS rằng người nhận đã nhận được SMS của bạn hay chưa.

Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao.

Chu kỳ báo

Cho phép bạn chọn thời lượng theo đó bạn sẽ nhận thông báo cho các tin nhắn đến. Bạn có thể chọn giữa: **Một lần**, **Mỗi 2 phút** và **Tất**.

Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao.

Tin mẫu

Cho phép bạn **Sửa** hoặc **Chuyển tiếp** tin mẫu đến các số liên lạc của bạn. Chọn tin mẫu trên danh sách và bấm ☐ **Tùy chọn** để **Sửa** hoặc **Chuyển tiếp**.

Tình trạng bộ nhớ

Hiển thị tình trạng bộ nhớ của các tin nhắn lưu trên SIM và máy.

6. Th.tin cuộc gọi



Điện thoại có thể cung cấp cho bạn danh sách các cuộc gọi đến và đi, các lần tự động gọi lại cũng như các chi tiết cuộc gọi. Các kiểu cuộc gọi khác nhau (*Cuộc gọi đến*, *Cuộc gọi đi*, *Cuộc gọi nhỡ* và *Thời gian gọi*) sẽ hiển thị theo trình tự thời gian với cuộc gọi gần nhất ở trên cùng. Nếu người nhận đã được lưu trong danh bạ của bạn, điện thoại sẽ hiển thị tên tương ứng.

Cuộc gọi đến

Menu này cho phép bạn xem các cuộc gọi đã nhận gần đây.

Cuộc gọi đi

Menu này cho phép bạn xem các cuộc gọi vừa thực hiện, kể cả số lần gọi hoặc các cuộc gọi đã thực hiện thành công.

Cuộc gọi nhỡ

Menu này cho phép bạn xem các cuộc gọi không được trả lời gần đây. Chọn một mục và bấm ☐ *Tùy chọn* để vào các tùy chọn sau:

Gọi

Gọi điện.

Gửi SMS

Gửi tin nhắn đến số liên lạc.

Xóa

Xóa số điện thoại hiện hành.

Lưu số

Lưu số số hiện hành.

Xóa tất cả

Xóa mọi số điện thoại.

Hiển thị số

Hiển thị số điện thoại của số liên lạc

Thời gian gọi

Menu này cho phép bạn xem tổng *Gọi đi*, *Gọi đến* và *Gọi gần nhất* (hiển thị theo giờ, phút, giây). Bạn có thể bấm ☐ để *Cài lại* mọi bộ đếm giờ cuộc gọi.

Tùy theo mạng, số làm tròn cho các mục đích thanh toán, tính thuế v.v..., thời lượng thực của các cuộc gọi và dịch vụ ghi trên hóa đơn của nhà cung cấp dịch vụ có thể khác nhau.

7. Cài đặt



Menu này cho phép bạn đổi các cài đặt được gán với mỗi tùy chọn có sẵn trong điện thoại.

Cài đặt điện thoại

Ngày giờ

Cho phép bạn cài ngày giờ từ bàn phím hoặc các phím chuyển hướng. Bấm **OK** và bạn có thể cài các tùy chọn sau:

Cài đặt ngày giờ Nhập ngày/giờ từ bàn phím.

Định dạng hiển thị ngày Chọn **Định dạng ngày**.

Chia ngày Chọn định dạng để tách ngày, tháng và năm.

Định dạng hiển thị giờ Chọn **12 giờ** hoặc **24 giờ**.

Ngôn ngữ

Cho phép bạn chọn ngôn ngữ cho mọi nội dung menu. Bấm hoặc để duyệt qua danh sách ngôn ngữ và bấm **OK**.

Chế độ trả lời

Chọn **Trả lời chuẩn** hoặc **Trả lời bằng phím bất kỳ**.

Cài đặt cuộc gọi

Chuyển cuộc gọi

Để chuyển các cuộc gọi đến vào hộp thư thoại hoặc sang một số khác (dù có trong danh bạ của bạn hay không). Bạn có thể chọn các tùy chọn giữa **Mọi cuộc gọi thoại**, **Khi bận**, **Khi không trả lời** hoặc **Khi ngoài vùng phủ sóng**. Khi vào một trong các tùy chọn này, bạn có thể chọn để **Kiểm tra tình trạng**, **Bật** hoặc **Tắt** chuyển cuộc gọi.

Chặn cuộc gọi

Cho phép bạn giới hạn sử dụng điện thoại trong các cuộc gọi nhất định. Thao tác này có thể được áp dụng cho **Mọi cuộc gọi đi**, **Mọi cuộc gọi quốc tế**, **Chỉ ở đây & trong nước**, **Mọi cuộc gọi đến** hoặc **Cuộc gọi đến khi ở nước ngoài**. Khi vào một trong các tùy chọn này, bạn có thể chọn để **Kiểm tra tình trạng**, **Bật** hoặc **Tắt** chặn cuộc gọi. Chức năng này tùy thuộc vào mạng và cần có mã chặn cuộc gọi riêng của nhà cung cấp dịch vụ.

Chờ cuộc gọi

Đây là loại dịch vụ mạng. Nếu chọn **Bật** chức năng này, điện thoại sẽ báo cho bạn biết khi người khác đang cố gọi đến trong lúc bạn đàm thoại. Ngược lại, nếu chọn **Tắt** chức năng này, điện thoại sẽ không báo cho bạn biết và người gọi đến sẽ nghe thấy tín hiệu bận hoặc cuộc gọi sẽ được chuyển tiếp đến một số khác (nếu điện thoại của bạn đã được cài sang **Khi bận**). Bạn cũng có thể chọn để kiểm tra tình trạng chờ cuộc gọi.

Tự động gọi lại

Cho phép điện thoại tự động gọi lại số cần gọi sau một thời gian nhất định khi cuộc gọi của bạn không được trả lời. Chọn **Bật/Tắt** để bật hoặc tắt chức năng này.

ID người gọi

Cho phép bạn hiển thị **Giấu số** hoặc **Hiển thị số** (vd: số điện thoại của bạn với người nhận). Bạn cũng có thể chọn để tùy chọn này được **Cài qua mạng**.

Cài đặt mạng

Menu này cho phép bạn chọn mạng dịch vụ. Vào **Cài đặt mạng** > **Chế độ chọn mạng** và bấm **OK** để vào các tùy chọn sau:

Chọn tự động

Điện thoại sẽ tự động chọn và đăng ký mạng có sẵn.

Chọn thủ công

Cung cấp cho bạn danh sách mạng có sẵn trong vùng phủ sóng. Chọn mạng muốn đăng ký và bấm **OK** để xác nhận.

Bạn chỉ có thể chọn một mạng khác ngoài mạng chủ khi mạng này có thỏa thuận chuyển vùng hợp lệ với mạng chủ. Việc bạn đổi mạng có thể phát sinh một số vấn đề trong quá trình sử dụng điện thoại.

Mặc định gốc

Menu này cho phép bạn phục hồi điện thoại về các cài đặt gốc. Nhập mã khóa máy và bấm **OK** để xác nhận.

Một khi bạn đã nhập mật mã đúng (trùng với Mã khóa máy, giá trị mặc định là 0000), điện thoại của bạn sẽ được phục hồi về các cài đặt gốc.

8. Bảo mật



Menu này cho phép bạn truy nhập các chức năng liên quan đến tính bảo mật của điện thoại và dữ liệu lưu trong máy.

Mã PIN SIM

Chức năng này cho phép bạn cài bảo mật PIN và mã PIN.

Để cài bảo mật PIN, chọn **Kiểm tra mã PIN** và chọn giữa **Bật** hoặc **Tắt**. Khi **Bật**, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PIN mỗi khi bật điện thoại. Bạn có thể chọn **Đổi mã PIN 1** và **Đổi mã PIN 2**. Tùy thuộc vào thẻ SIM của bạn, một số chức năng hoặc tùy chọn có thể yêu cầu mã PIN2 được cấp bởi nhà khai thác mạng.

Bạn không thể đổi mã PIN nếu tùy chọn này đang Tắt.

Mã PIN mặc định là 1234. Nếu bạn nhập sai mã PIN 3 lần, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa SIM, hãy yêu cầu mã PUK từ nhà khai thác mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn. Nếu bạn nhập sai mã PUK 10 lần liên tiếp, thẻ SIM sẽ bị khóa và bạn không thể sử dụng nó nữa. Trong trường hợp này, hãy liên hệ với nhà khai thác mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn.

Khóa máy

Cho phép bạn cài bảo vệ điện thoại để tránh bị sử dụng trái phép.

Để cài bảo mật máy, chọn **Khóa máy** và chọn giữa **Bật** hoặc **Tắt**. Khi **Bật**, bạn sẽ được yêu cầu chọn **Xác nhận khi bật máy** hoặc **Xác nhận với SIM mới**. Sau đó bạn sẽ được yêu cầu nhập mã khóa máy.

Mã khóa máy mặc định là 0000.

Khóa bàn phím tự động

Cho phép bạn cài bàn phím sang **Tắt**, hoặc để chọn khóa ngay hay khóa sau đó. Khi chọn một trong các tùy chọn khóa sau đó (**5 giây**, **10 giây**, **30 giây** hoặc **60 giây**), và nếu bạn tạm thời mở khóa bàn phím bằng cách bấm phím , nó sẽ tự động được khóa lại theo thời gian bạn đã chọn.

Trong mọi trường hợp, bàn phím sẽ tự động mở khóa khi có cuộc gọi đến.

Đổi mã

Cho phép bạn đổi mã khóa máy. Bạn cần nhập mã khóa máy cũ trước mã khóa máy mới. Sau đó bạn phải xác nhận mã khóa máy mới bằng cách nhập lại mật mã thêm lần nữa. Bấm  **OK** để xác nhận.

9. Âm thanh



Menu này cho phép bạn cài nhạc chuông cho cuộc gọi đến, tin nhắn mới, v.v... Nó cũng cho phép bạn cài kiểu chuông, âm lượng chuông và âm báo để điện thoại có thể phù hợp với mọi môi trường hoạt động. Chọn *Âm thanh* để vào các tùy chọn sau:

Cài đặt âm thanh Cho phép bạn chọn nhạc chuông cho *Cuộc gọi đến* và *Âm báo tin nhắn*.

Âm lượng Cho phép bạn cài âm lượng các *Cuộc gọi*, *Nhạc chuông* và *Âm bàn phím* sang các mức khác nhau.

Kiểu chuông Cho phép bạn chọn *Chỉ chuông*, *Chỉ rung*, *Báo thức* hoặc *Rung và chuông*.

10. Màn hình



Màn hình chờ

Bạn có thể cài đặt màn hình chờ của điện thoại khi ở chế độ chờ. Chọn **Màn hình chờ** và bấm  **OK** để truy nhập các tùy chọn sau:

Ngày giờ Chọn **Bật** hoặc **Tắt** đồng hồ và ngày tháng hiển thị trên màn hình chờ.

Nội dung chờ Chọn **Bật** hoặc **Tắt** nội dung hiển thị trên màn hình chờ. Bạn phải nhập nội dung nếu chọn bật chức năng này.

Hình nền Chọn hình nền sẽ hiển thị trên màn hình chờ.

Độ tương phản

Menu này cho phép bạn cài độ tương phản của màn hình hiển thị. Chọn **Độ tương phản** và bấm **◀ ▶** để chỉnh độ tương phản theo từng mức.

Đèn nền LCD

Menu này cho phép bạn chọn thời lượng đèn nền giữa **Luôn bật**, **Bật 5 giây**, **Bật 15 giây**, **Bật 30 giây** và **Bật 45 giây**.

11. Công cụ



Menu này gồm các tính năng và tùy chọn được thiết kế để sử dụng cá nhân.

Báo thức

Điện thoại của bạn có tích hợp đồng hồ báo thức. Bạn có thể cài đến ba âm báo thức khác nhau. Để cài báo thức, thực hiện theo các bước sau.

1. Chọn một kiểu báo thức và bấm ☐ **OK**.
2. Chọn tình trạng và thời lượng: **Tắt/Một lần/Thứ 2~Thứ 6/Hàng ngày**.
3. Nhập giờ.
4. Chọn âm báo thức.
5. Lặp lại các bước trên để cài kiểu báo thức khác.

*Đồng hồ báo thức sẽ vẫn đổ chuông ngay cả khi bạn đã tắt điện thoại. Bấm ☐ **Báo lại** để tắt báo thức tạm thời. Báo thức sẽ đổ chuông lại khoảng 3 phút sau đó.*

*Nếu bạn muốn tắt báo thức, thực hiện bước 1 và 2, sau đó cài báo thức sang **Tắt**.*

Máy tính

Điện thoại được tích hợp máy tính để bạn có thể thực hiện các phép tính cơ bản. Menu này được dùng chủ yếu trong các thao tác đơn giản như cộng, trừ, nhân và chia.

1. Nhập số đầu tiên. Bấm ☐ để xóa số.

Bạn cũng có thể bấm ☐ để chèn trực tiếp dấu thập phân.

2. Dùng Δ , ∇ , $\blacktriangleright$, $\blacktriangleleft$ để chọn **Cộng**, **Trừ**, **Nhân**, or **Chia**.
3. Nhập số thứ hai.
4. Bấm ☐ **OK** để nhận kết quả.

Kết quả của máy tính chỉ mang tính gợi ý. Độ chính xác của phép tính tùy thuộc vào tối đa 8 số thập phân. Kết quả lúc này sẽ được rút ngắn từ sau số thập phân thứ 8 lên đơn vị kế tiếp.

Lịch

Cho phép bạn xem lịch.

12. Ứng dụng STK



Cấu trúc và tên trong menu này được cài đặt bởi nhà khai thác mạng của bạn và được lưu lại trên thẻ SIM. Các dịch vụ sẽ khác nhau tùy theo nhà cung cấp STK (Bộ công cụ SIM).

Menu này cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng vốn sẽ khác nhau tùy theo nhà khai thác mạng. Hãy kiểm tra với nhà khai thác mạng để biết thêm chi tiết. Các điện thoại hỗ trợ STK sẽ có thêm menu STK và không thể thay đổi các nội dung trong menu hiển thị như được xác định bởi thẻ SIM. Các tùy chọn menu có thể khác nhau tùy theo STK và nhà khai thác mạng có thể thay đổi chúng.

Ký hiệu & biểu tượng

Ở chế độ chờ, nhiều biểu tượng có thể hiển thị đồng thời trên màn hình chính.

Nếu biểu tượng mạng không hiển thị, mạng hiện không có sẵn. Bạn có thể đang ở trong khu vực sóng yếu; di chuyển đến vị trí khác có thể giúp điện thoại bắt sóng tốt hơn.



Im lặng - Điện thoại sẽ không đổ chuông khi nhận cuộc gọi.



Tin nhắn SMS - Bạn vừa nhận tin nhắn mới.



Tin nhắn thoại mới - Bạn vừa nhận tin nhắn thoại mới.



Cường độ pin - Bạn càng thấy nhiều vạch, pin còn lại càng nhiều.



Báo thức đang bật.



Chuyển vùng - Hiển thị khi điện thoại của bạn kết nối với mạng của nhà cung cấp khác ngoài mạng chủ (đặc biệt khi bạn ở nước ngoài)



Khóa bàn phím đang bật.



Chuyển cuộc gọi - Điện thoại đang ở chế độ chuyển cuộc gọi.



Cường độ tín hiệu - Càng nhiều vạch báo hiển thị, chất lượng tiếp sóng càng tốt.



Báo rung - Điện thoại sẽ báo rung khi có cuộc gọi đến.



Cuộc gọi nhỡ - Bạn có một cuộc gọi nhỡ.

Cẩn trọng

Sóng vô tuyến



Điện thoại di động của bạn là một **thiết bị thu phát sóng vô tuyến công suất thấp**. Khi hoạt động, nó sẽ phát và thu các tín hiệu sóng vô tuyến. Các tín hiệu sóng vô tuyến này truyền tín hiệu thoại hoặc dữ liệu của bạn đến một trạm chính được kết nối với mạng điện thoại. Mạng này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu của điện thoại.

- Điện thoại phát/thu sóng vô tuyến ở tần số GSM (900 / 1800MHz).
- Mạng GSM sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu (từ 0,01 đến 2W).
- Điện thoại của bạn tuân thủ mọi tiêu chuẩn an toàn liên quan.
- Ký hiệu CE trên điện thoại cho thấy sự tuân thủ các hướng dẫn tương thích điện từ (Ref. 89/336/EEC) và điện áp thấp (Ref. 73/23/EEC) của Châu Âu.

Bạn phải chịu trách nhiệm về điện thoại di động của mình. Để tránh gây thiệt hại cho chính mình, cho người khác hoặc cho bản thân điện thoại, hãy đọc kỹ và thực hiện đúng mọi hướng dẫn an toàn, đồng thời bạn nên lưu ý người khác về các thông

tin này khi cho họ mượn máy. Ngoài ra, để tránh điện thoại bị sử dụng ngoài ý muốn:



Cất giữ điện thoại ở nơi an toàn và để xa tầm tay trẻ em.

Tránh ghi mã PIN ra giấy. Thay vào đó hãy cố nhớ mã.

Tắt máy và tháo pin nếu bạn định không dùng điện thoại trong một thời gian dài.

Đổi mã PIN sau khi mua điện thoại và kích hoạt các tùy chọn giới hạn cuộc gọi.



Thiết kế điện thoại của bạn tuân thủ mọi luật pháp và quy định hiện hành. Tuy nhiên, điện thoại có thể gây nhiễu sóng các thiết bị điện tử khác. Do đó, bạn nên tuân thủ mọi **khuyến cáo và quy định của địa phương** khi dùng điện thoại tại nhà hoặc khi đi xa. **Các quy định về sử dụng điện thoại di động trên xe hơi và máy bay đặc biệt nghiêm ngặt.**

Dự luận đã từng tập trung chú ý vào các nguy cơ tiềm ẩn đối với sức khỏe của người dùng điện thoại di động. Các nghiên cứu hiện nay về công nghệ sóng vô tuyến, bao gồm cả công nghệ GSM, đã được xem xét lại, và các tiêu chuẩn an toàn đã được xây dựng nhằm giúp người dùng tránh bị phơi nhiễm năng lượng sóng vô tuyến. Điện thoại di động của bạn **tuân thủ mọi tiêu chuẩn an toàn**

hiện hành và Hướng dẫn Thiết bị đầu cuối 1999/5/EC dùng trong lĩnh vực Viễn thông và Thiết bị vô tuyến.

Luôn tắt điện thoại của bạn...

Thiết bị điện tử không chống nhiễu tốt hoặc **quá nhạy cảm** có thể bị tác động bởi năng lượng sóng vô tuyến. Sự nhiễu sóng này có thể dẫn đến các tai nạn.



Trước khi lên **máy bay** và/hoặc khi xếp điện thoại vào trong hành lý của bạn: việc sử dụng điện thoại di động trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho hoạt động của máy bay, làm nhiễu mạng điện thoại di động và có thể bị xem là phạm pháp.



Trong **bệnh viện**, phòng khám, các trung tâm y tế hay bất kỳ nơi nào khác ở gần phạm vi **các thiết bị y tế**.



Ở những nơi có nguy cơ **cháy nổ** (chẳng hạn các trạm xăng và những nơi có các nhiều hạt bụi như bột kim loại).

Trong xe đang chở chất dễ cháy (kể cả lúc xe đang dừng đỗ) hoặc xe sử dụng khí hóa lỏng (LPG), trước tiên bạn nên kiểm tra xem xe có tuân thủ các quy định an toàn hiện hành hay không.

Ở những nơi bạn được yêu cầu tắt các thiết bị sử dụng sóng vô tuyến, chẳng hạn như hầm mỏ hoặc những nơi đang tiến hành các hoạt động phá nổ.



Liên hệ với nhà sản xuất xe để đảm bảo **thiết bị điện tử** sử dụng trên xe không bị ảnh hưởng bởi năng lượng sóng vô tuyến.

Máy trợ tim

Nếu bạn sử dụng **máy trợ tim**:

- Luôn giữ điện thoại cách xa máy trợ tim hơn 15 cm khi điện thoại đang bật để tránh nguy cơ bị nhiễu sóng.
- Không mang điện thoại trong túi áo trước ngực.
- Nghe điện thoại bằng tai đối diện với máy trợ tim để giảm thiểu nguy cơ nhiễu sóng.
- Tắt điện thoại nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng.

Máy trợ thính

Nếu bạn sử dụng **máy trợ thính**, hãy liên hệ với bác sĩ và nhà sản xuất để biết máy trợ thính của bạn có dễ bị nhiễu sóng điện thoại hay không.

Cải thiện hiệu quả

Để **nâng cao hiệu quả sử dụng điện thoại**, hãy giảm độ bức xạ năng lượng sóng vô tuyến, **giảm**

mức tiêu thụ pin và đảm bảo điện thoại hoạt động an toàn theo các hướng dẫn sau:



Để điện thoại hoạt động ở mức tối ưu và đem lại sự hài lòng cho bạn, bạn nên dùng máy ở những vị trí hoạt động thông thường (khi không dùng ở chế độ rảnh tay hoặc với phụ kiện rảnh tay).

- Không đặt điện thoại ở nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
- Bảo quản máy cẩn thận. Bất kỳ việc sử dụng sai mục đích nào cũng sẽ làm mất hiệu lực chế độ Bảo hành Toàn cầu của điện thoại.
- Không nhúng điện thoại vào bất kỳ chất lỏng nào; nếu điện thoại bị ẩm ướt, hãy tắt máy, tháo pin và để khô trong 24 giờ trước khi sử dụng lại.
- Khi lau điện thoại, bạn hãy dùng khăn mềm.
- Điện thoại tiêu thụ cùng mức năng lượng pin đối với các thao tác gọi và nhận cuộc gọi. Tuy nhiên, điện thoại sẽ dùng ít năng lượng hơn ở chế độ chờ khi được giữ yên một chỗ. Trường hợp điện thoại ở chế độ chờ khi bạn đang di chuyển, điện thoại sẽ tiêu thụ năng lượng để truyền đi các thông tin định vị mới về cho hệ thống mạng. Cài thời lượng đèn nền ngắn hơn và tránh các thao tác duyệt menu không cần thiết cũng sẽ giúp tiết kiệm pin để tăng thời gian thoại và thời gian chờ của máy.

Thông tin pin

- Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc.
- Chỉ nên dùng bộ sạc được chỉ định.
- Không đốt pin.
- Không thay đổi hình dạng hoặc mở pin.
- Không để các vật kim loại (ví dụ chìa khóa trong túi bạn) làm chập mạch các điện cực của pin.
- Tránh đặt điện thoại trong môi trường có nhiệt độ quá cao ($>60^{\circ}\text{C}$ hoặc 140°F), ẩm ướt hoặc có chất ăn mòn.



Bạn chỉ nên dùng pin và phụ kiện chính hãng của Philips vì việc sử dụng bất kỳ phụ kiện nào khác cũng có thể làm hỏng điện thoại và vô hiệu hóa mọi chính sách bảo hành mà Philips dành cho điện thoại của bạn. Sử dụng loại pin không đúng còn có thể gây nổ. Đảm bảo các phụ kiện bị hỏng được thay thế ngay bởi chuyên viên kỹ thuật và đảm bảo chúng được thay thế bằng các phụ kiện Philips chính hãng.

Điện thoại và xe hơi của bạn



Các nghiên cứu cho thấy sử dụng điện thoại khi đang lái xe sẽ làm giảm sự tập trung của bạn, vốn có thể rất nguy hiểm. Tuân thủ các hướng dẫn sau:

- Luôn tập trung lái xe. Dừng đỗ xe vào lề trước khi sử dụng điện thoại.
- Tuân thủ các quy định địa phương tại các quốc gia nơi bạn lái xe và sử dụng điện thoại GSM.
- Nếu bạn muốn dùng điện thoại trong xe hơi, hãy lắp bộ tai nghe rảnh tay chuyên dụng cho xe hơi.
- Đảm bảo điện thoại và các phụ kiện trên xe hơi không cản trở hoạt động của túi khí hoặc các thiết bị an toàn khác trên xe.

Việc sử dụng hệ thống báo động để dùng đèn hoặc còi xe làm âm báo cuộc gọi đến cũng bị cấm trên các tuyến đường công cộng ở một số quốc gia. Kiểm tra các quy định của địa phương.

Quy tắc 60950 tiếng Anh

Trong điều kiện thời tiết nóng hoặc sau khi tiếp xúc quá lâu với ánh nắng (chẳng hạn qua cửa sổ hoặc kính chắn gió), nhiệt độ của vỏ điện thoại có thể tăng lên, đặc biệt là đối với vỏ kim loại. Trong trường hợp này, bạn nên cẩn thận khi cầm điện

thoại cũng như tránh sử dụng điện thoại khi nhiệt độ môi trường trên 40° C hoặc dưới 5° C.

Đối với điện thoại của bạn, ổ cắm phải được lắp đặt gần điện thoại và dễ sử dụng.

Bảo vệ môi trường



Nhớ tuân thủ các quy định của địa phương về việc vứt bỏ các vật liệu trong hộp điện thoại, pin bị chai không thể sử dụng và điện thoại cũ cũng như khuyến khích việc tái xử lý chúng.

Philips đã đánh dấu các biểu tượng chuẩn trên pin và hộp điện thoại để khuyến khích việc tái chế và vứt bỏ phù hợp các phế phẩm cuối vòng đời của bạn.



Các vật liệu được dán nhãn trong hộp là vật liệu có thể tái chế.



Đóng góp tài chính đã được thực hiện cho hệ thống tái chế và phục hồi sản phẩm giữa các quốc gia.



Nhựa là vật liệu có thể tái chế (còn được xem là loại nhựa).

Biểu tượng WEEE trong DFU (Hướng dẫn sử dụng): “Thông tin cho người sử dụng”

Vứt bỏ sản phẩm cũ

Điện thoại của bạn được thiết kế và chế tạo với các vật liệu và thành phần cao cấp, vốn có thể được tái chế và tái sử dụng.



Khi một sản phẩm kèm biểu tượng thùng rác có bánh xe bị gạch chéo, điều này có nghĩa là sản phẩm đó tuân thủ Hướng dẫn Châu Âu 2002/96/EC

Hãy tìm hiểu về hệ thống thu gom các sản phẩm điện và điện tử riêng của địa phương.

Hãy tuân thủ các quy định của địa phương và không vứt bỏ các sản phẩm cũ như với các chất thải thông thường của gia đình. Việc vứt bỏ đúng cách các sản phẩm cũ sẽ giúp tránh được các hậu quả tiêu cực tiềm ẩn cho môi trường và sức khỏe con người.

Khắc phục sự cố

Điện thoại không bật lên

Tháo/lắp lại pin. Sau đó sạc điện thoại cho đến khi biểu tượng pin ngừng di chuyển. Rút điện thoại ra khỏi bộ sạc và thử bật máy.

Điện thoại không trở về màn hình chờ

Bấm giữ phím kết thúc hoặc tắt điện thoại, kiểm tra xem thẻ SIM và pin đã được lắp chính xác hay chưa rồi bật lại điện thoại.

Biểu tượng mạng không hiển thị

Mất kết nối mạng. Bạn đang ở trong khu vực bị chặn sóng radio (trong đường hầm hoặc giữa các tòa nhà cao tầng) hoặc ở ngoài vùng phủ sóng của mạng. Thử di chuyển đến một vị trí khác, cố gắng kết nối lại vào mạng (đặc biệt khi ở nước ngoài), kiểm tra xem ăngten có ở đúng vị trí hay không nếu điện thoại của bạn có ăngten ngoài, hoặc liên hệ với nhà khai thác mạng của bạn để được hỗ trợ/biết thêm thông tin.

Màn hình không phản ứng (hoặc hiển thị chậm) khi bạn bấm phím

Màn hình phản ứng chậm hơn khi điện thoại ở nhiệt độ quá thấp. Điều này hoàn toàn bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại.

Mang điện thoại đến chỗ ấm hơn và thử lại. Đối với các trường hợp khác, vui lòng liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Pin dường như quá nóng

Bạn có thể đang dùng bộ sạc không tương thích với điện thoại. Đảm bảo bạn luôn dùng phụ kiện chính hãng Philips được bán kèm điện thoại.

Điện thoại không hiển thị số gọi đến

Chức năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao của bạn. Nếu mạng không gửi số của người gọi đến, điện thoại sẽ hiển thị **Gọi 1** hoặc **Giấu số**. Liên hệ với nhà khai thác mạng để biết thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể gửi tin nhắn

Một số mạng không cho phép trao đổi tin nhắn với các mạng khác. Trước tiên kiểm tra xem bạn đã nhập số trung tâm SMS hay chưa hoặc liên hệ với nhà khai thác mạng để biết thông tin chi tiết về vấn đề này.

Bạn nghĩ mình không nhận được một số cuộc gọi

Kiểm tra các tùy chọn chuyển cuộc gọi.

Màn hình sẽ hiển thị LẮP SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí hay chưa. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, thẻ SIM của bạn có thể đã bị hỏng. Liên hệ với nhà khai thác mạng.

Khi bạn cố sử dụng một chức năng trong menu này, điện thoại sẽ hiển thị KHÔNG CHO PHÉP

Một số chức năng tùy thuộc vào mạng. Do đó, chúng chỉ có hiệu lực nếu mạng hoặc đăng ký thuê bao của bạn có hỗ trợ. Liên hệ với nhà khai thác mạng để biết thông tin chi tiết về vấn đề này.

Điện thoại không thể sạc pin

Khi pin điện thoại đã hết hoàn toàn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể mất vài phút (đôi khi mất đến 5 phút) trước khi biểu tượng sạc pin hiển thị trên màn hình.

Phụ kiện Philips chính hãng

Một số phụ kiện như pin và bộ sạc được bán kèm theo hộp điện thoại của bạn như các phụ kiện chuẩn. Bạn cũng có thể được cung cấp hoặc mua riêng các phụ kiện bổ sung. Do đó, phụ kiện trọn bộ có thể khác nhau.

Để tối đa hóa hiệu suất của điện thoại Philips và tránh mất quyền được bảo hành, hãy luôn mua phụ kiện Philips chính hãng được thiết kế để sử dụng riêng cho điện thoại của bạn. Philips Consumer Electronics sẽ không chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại do việc sử dụng phụ kiện không chính hãng.

Bộ sạc

Sạc pin với mọi ổ cắm AC. Nhỏ gọn để bỏ vừa trong cặp/túi xách.

Tai nghe

Điện thoại sẽ tự động bật chế độ tai nghe khi bạn cắm tai nghe vào. Và bạn có thể chọn tùy chọn “Tự động” ở chế độ trả lời. Nếu tình trạng tùy chọn này là “bật”, điện thoại sẽ tự động trả lời cuộc gọi đến trong 5 hoặc 10 giây.

Công bố Thương hiệu



Tegic Euro. Pat.
App. 0842463

T9® là nhãn hiệu của Tegic
Communications Inc.

Thông tin SAR quốc tế (ICNIRP)

ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG NÀY ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ VỀ PHƠI NHIỄM SÓNG VÔ TUYẾN

Điện thoại di động của bạn là thiết bị phát và thu sóng vô tuyến. Điện thoại được thiết kế và sản xuất để không vượt quá các giới hạn phơi nhiễm năng lượng tần số vô tuyến (RF) theo các tiêu chuẩn quốc tế. Các tiêu chuẩn này được thiết lập bởi Ủy ban Quốc tế về Bảo vệ Phóng xạ Không Ion (ICNIRP) và Viện Kỹ sư Điện & Điện tử - Hiệp hội tiêu chuẩn (IEEE-SA) dự báo mức độ an toàn quan trọng nhằm đảm bảo an toàn cho mọi người bất kể tuổi tác và sức khỏe.

Tiêu chuẩn phơi nhiễm cho điện thoại di động sử dụng đơn vị đo gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng (SAR). Giới hạn SAR đề nghị bởi ICNIRP cho điện thoại di động mà mọi người thường sử dụng là **2.0W/kg cho trung bình hơn 10g mô đầu** và **1.6W/kg cho trung bình hơn 1g mô đầu** theo đề nghị của Tiêu chuẩn IEEE 1528.

Các cuộc thử nghiệm SAR đã được tiến hành bằng cách áp dụng các vị trí hoạt động đề nghị và cho điện thoại phát sóng ở mức năng lượng được xem là cao nhất trên mọi băng tần thử nghiệm. Dù SAR được xác định ở mức năng lượng được xem là cao nhất, mức SAR thực tế của điện thoại khi hoạt động thường thấp hơn giá trị SAR tối đa. Điều này là do điện thoại được thiết kế để hoạt động ở nhiều mức năng lượng khác nhau nhằm chỉ sử dụng nguồn năng lượng cần thiết để kết nối mạng. Nói chung, bạn càng ở gần anten trạm chính, nguồn năng lượng điện thoại cần sử dụng càng ít.

Trong khi vẫn có sự khác biệt giữa mức SAR của các điện thoại khác nhau và ở nhiều vị trí khác nhau, chúng đều đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ phơi nhiễm sóng vô tuyến.

Giá trị SAR tối đa cho mẫu điện thoại Philips 192 này khi thử nghiệm tuân thủ tiêu chuẩn là 0,934W/kg đối với tiêu chuẩn của ICNIRP và 1,42W/kg đối với tiêu chuẩn IEEE 1528.

Nhằm hạn chế bị phơi nhiễm sóng vô tuyến, bạn nên giảm thời lượng cuộc gọi hoặc sử dụng tai nghe. Các biện pháp này nhằm giúp bạn giữ đầu và cơ thể cách xa điện thoại.

Chế độ bảo hành có thời hạn

1. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này bao gồm những gì?

Philips cam đoan với chính người mua sản phẩm bán lẻ của chính hãng (“Khách hàng” hoặc “Bạn”) rằng sản phẩm điện thoại di động Philips này và các phụ kiện do cung cấp chính hãng Philips cung cấp kèm theo gói sản phẩm (“Sản phẩm”) hoàn toàn không có các khiếm khuyết nào, về mặt vật liệu cũng như về vấn đề thiết kế và lắp ráp, khi được sử dụng trong điều kiện bình thường theo các hướng dẫn vận hành và tuân thủ các quy định và điều khoản sau đây. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ được áp dụng đối với Khách hàng ở các quốc gia nơi họ mua và sử dụng Sản phẩm. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ có hiệu tại quốc gia có đại lý ủy quyền của Philips.

2. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này có Hiệu lực trong Thời gian bao lâu?

Thời hạn hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn này là MỘT (1) NĂM tính từ ngày mua Sản phẩm được ghi lại trên các giấy tờ khi mua hàng. Chế độ bảo hành có thời hạn đối với pin sạc chính hãng Philips kéo dài sáu (6) tháng tính từ ngày mua pin.

3. Philips Xử lý thế nào nếu Sản Phẩm có Khiếm khuyết về mặt Vật liệu và Lắp ráp trong Thời hạn hiệu lực của Chế độ Bảo hành Có thời hạn?

Trong suốt thời gian hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn, Philips hoặc các đại lý ủy quyền sẽ sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hoặc Sản phẩm bị lỗi bằng các bộ phận hoặc Sản phẩm được sửa chữa hoặc các bộ phận hoặc Sản phẩm mới, tùy theo quyết định của hãng hoặc đại lý, và sẽ không tính phí đối với các bộ phận hoặc phí dịch vụ. Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được trao lại cho Khách hàng trong tình trạng hoạt động tốt.

Philips sẽ giữ lại các bộ phận, mô-đun hoặc thiết bị lỗi.

Thời hạn bảo hành cho Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ bao gồm trong thời hạn hiệu lực của chế độ bảo hành có thời hạn ban đầu hoặc chín mươi (90) ngày tính từ ngày sửa chữa hoặc thay thế, tùy theo thời hạn nào dài hơn. Việc sửa chữa hoặc thay thế Sản Phẩm theo quyết định của Philips là giải pháp duy nhất dành cho bạn.

4. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này không áp dụng với những trường hợp nào?

Chế độ bảo hành có thời hạn này không áp dụng đối với những trường hợp sau:

- a) Sản phẩm không được dùng đúng cách, hoặc bị hư hỏng do tai nạn, do quá trình vận chuyển hoặc các hư hỏng vật lý khác, hoặc được cài đặt không đúng cách, hoặc bị hư hỏng do các thao tác sử dụng khác thường, do bất cẩn, bị ngập lụt, hỏa hoạn, ngâm nước hoặc các chất lỏng khác; hoặc
- b) Sản phẩm bị hỏng do việc sửa chữa, thay đổi, hoặc điều chỉnh bởi bất kỳ cá nhân không được Philips ủy quyền nào; hoặc
- c) Sản phẩm gặp vấn đề về khả năng hoạt động hoặc thu sóng do điều kiện thu nhận tín hiệu, chất lượng của mạng, hoặc cáp hoặc hệ thống ăng ten gây ra; hoặc
- d) Các lỗi hoặc sự cố do việc sử dụng sản phẩm hoặc phụ kiện không phải của chính hãng Philips; hoặc
- e) Sản phẩm có tem bảo hành/kiểm tra chất lượng, số seri hoặc số seri điện tử của sản phẩm bị mất, sửa, hoặc khó đọc do bị chỉnh sửa; hoặc
- f) Sản phẩm được mua, sử dụng, bảo dưỡng, hoặc gửi sửa chữa bên ngoài quốc gia bạn mua sản phẩm, hoặc được dùng cho các mục đích thương mại hoặc nghiên cứu (bao gồm các Sản phẩm dùng để cho thuê hoặc các trường hợp khác); hoặc
- g) Sản phẩm bị trả lại do không có hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm hoặc có nhưng bị chỉnh sửa hoặc không thể đọc được.
- h) Tình trạng xuống cấp và hư cũ không tránh khỏi trong quá trình sử dụng.

5. Làm thế nào Bạn có thể dùng Dịch Vụ Bảo hành?

- a) Đưa trả Sản phẩm đến trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Philips. Bạn có thể liên hệ với văn phòng của Philips tại địa phương để biết các trung tâm dịch vụ được ủy quyền gần nhất.
- b) Bạn phải tháo thẻ SIM khỏi Sản phẩm trước khi giao cho Philips. Philips không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hoặc thất lạc thẻ SIM hoặc nội dung của thẻ.
- c) Nếu các hư hỏng của Sản phẩm không nằm trong phạm vi bảo hành của chế độ bảo hành có thời hạn này, hoặc chế độ bảo hành có thời hạn này không có hiệu lực, hết hạn hoặc bị vô hiệu hóa bởi bất kỳ các điều khoản hoặc qui định ở đây, Khách hàng sẽ phải thanh toán các chi phí sửa chữa hoặc thay thế cho Sản phẩm cũng như các chi phí phát sinh có liên quan khác trong quá trình thay thế và sửa chữa Sản Phẩm.
- d) LƯU Ý - khi đến bảo hành, bạn được yêu cầu xuất trình hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm có nêu rõ nơi mua,

ngày mua, kiểu máy của Sản phẩm và số seri Sản phẩm.

6. Ràng buộc khác: Qui định Bảo hành này là Hợp đồng Bảo hành Toàn phần.

NGOẠI TRỪ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH ĐÃ NÊU Ở TRÊN VÀ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH MẶC NHIÊN THEO PHÁP LUẬT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THUỘC PHẠM VI ÁP DỤNG HOẶC SỬA ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG, PHILIPS KHÔNG CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÁC (ĐƯỢC QUI ĐỊNH BỞI QUY CHẾ HIỆN HÀNH, CÁC VĂN BẢN DƯỚI LUẬT HOẶC CÁC QUI ĐỊNH KHÁC) VÀ ĐẶC BIỆT TỪ CHỐI CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC YÊU CẦU NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CHO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN HOẶC KINH DOANH HOẶC CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO KHÁC.

TỔNG CHI PHÍ BỒI THƯỜNG CỦA PHILIPS LIÊN QUAN ĐẾN HOẶC PHÁT SINH TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, KHÔNG TÍNH ĐẾN LÝ DO

HOẶC HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG HOẶC HÌNH THỨC HOẶC NỘI DUNG CÁC YÊU CẦU KHIẾU NẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN (VÍ DỤ NHƯ HỢP ĐỒNG HOẶC TOPIT), KHÔNG VƯỢT QUÁ GIÁ CỦA SẢN PHẨM BAN ĐẦU.

TUY NHIÊN, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, PHILIPS SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM, TRONG PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA LUẬT PHÁP, VỀ BẤT KỲ TỔN THẤT MANG TÍNH HỆ QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC NGHIÊM TRỌNG NÀO (BAO GỒM VIỆC KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC, SỰ MẤT THỜI GIAN, SỰ BẤT TIỆN, CÁC THIẾT HẠI TRONG KINH DOANH, VIỆC THUA LỖ, VIỆC MẤT CƠ HỘI KINH DOANH, VIỆC CHI PHÍ CHO CÁC SẢN PHẨM HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, VIỆC ĐẦU TƯ THUA LỖ, SỰ TỔN HẠI VỀ UY TÍN HOẶC TÌNH CẢM, HOẶC VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN CỦA CÁC BÊN THỨ BA) BẮT NGUỒN TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, CHO DÙ PHILIPS ĐÃ ĐƯỢC HOẶC KHÔNG ĐƯỢC THÔNG

BÁO TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA CÁC THIẾT HẠI NÀY. TUY NHIÊN, CÁC ĐIỀU KHOẢN GIỚI HẠN NÀY CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG KHI MỤC ĐÍCH CHÍNH CỦA CÁC GIẢI PHÁP HỮU HẠN ĐỀ RA KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC.

Chế độ bảo hành có thời hạn này là một phần của hợp đồng bảo hành toàn phần và duy nhất giữa Khách hàng và Philips đối với Sản phẩm điện thoại di động và chế độ bảo hành này sẽ vô hiệu hóa mọi thỏa thuận trước đó giữa các bên, dưới dạng hợp đồng miệng hoặc văn bản, và mọi giao tiếp giữa các bên liên quan đối với đối tượng của bản hành giới hạn này. Và theo đó, không nhà vận chuyển, người bán lẻ, đại lý, nhân viên, nhân viên đại diện và nhân viên Philips nào được ủy quyền để thay đổi nội dung chế độ bảo hành có thời hạn này, và bạn không nên dựa vào các hoạt động sửa đổi này.

Chế độ bảo hành có thời hạn này không ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng theo qui định của luật pháp quốc gia hiện hành.

Tuyên bố tuân thủ

Chúng tôi,
**Shenzhen Sang Fei Consumer
Communications Co., Ltd.**
**11 Science and Technology Road,
Shenzhen Hi-tech Industrial Park,
Nanshan District, Shenzhen 518057,
Trung Quốc.**

tuyên bố trong phạm vi trách nhiệm của công ty
ràng sản phẩm

CT 0192

Radio Di động GSM 900/1800

TAC: 35933401

mà tuyên bố này đề cập đến, tuân thủ các tiêu
chuẩn sau:

EN 60950-1, EN 50360 và EN 50361

EN 301 489-01 V1.6.1 và

EN 301 489-07 V1.3.1

EN 301 511 v 9.0.2

Chúng tôi theo đây tuyên bố mọi quy trình thử nghiệm vô tuyến cần thiết đã được tiến hành và sản phẩm nêu trên tuân thủ mọi yêu cầu cần thiết của Hướng dẫn 1999/5/EC.

Quy trình đánh giá việc tuân thủ các tiêu chuẩn này như đề cập ở Điều 10 và được nêu chi tiết tại Phụ lục V của Hướng dẫn 1999/5/EC đã được tiến hành theo các điều 3.1 và 3.2 với sự tham gia của MET Laboratories, Inc. 914 WEST PATAPSCO AVENUE, BALTIMORE! MARYLAND 21230-3432.

Số chứng nhận: **0980**

24/9/2007



Giám đốc Chất lượng